

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Công văn số 3467/VPCP-KGVX ngày 03/6/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” giai đoạn 2018-2020 và kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021-2025”;

Để triển khai thực hiện đạt hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đề án; tiếp tục vừa thực hiện vừa đổi mới, điều chỉnh các giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu của Đề án; phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu đã đặt ra. Tạo ra sự chuyển biến tích cực, rõ rệt trong xã hội về giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh phổ thông. Trong đó, tập trung làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm thực hiện giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông, đội ngũ cán bộ các cơ quan quản lý giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể:

Đến năm 2025 đạt được các mục tiêu cụ thể sau:

a) 100% các trường THCS và THPT thực hiện đầy đủ chương trình “Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp” theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

b) Phần đầu 100% trường THCS và THPT có Chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; đối với các trường ở địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%;

c) Phần đầu 100% trường THCS và THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%;

d) Phần đầu ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%;

e) Phần đầu ít nhất 45% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ cao đẳng; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 35%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Với quyết tâm nỗ lực, cố gắng đạt được các mục tiêu mà Đề án đã đề ra, trên cơ sở các kết quả đã đạt được và với bối cảnh mới, giai đoạn 2021-2025 tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ với những giải pháp cụ thể như sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông bằng các biện pháp:

a) Trong kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của UBND tỉnh hằng năm đều có nội dung về triển khai thực hiện Đề án.

b) Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

c) Xây dựng được trang thông tin cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về tuyển sinh, tuyển dụng lao động.

d) Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở đào tạo, GDNN, doanh nghiệp, nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nhân,... để phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp một cách thiết thực và hiệu quả.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông với các giải pháp:

a) Trong giai đoạn chuyển tiếp giữa hai chương trình, một mặt thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM, tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào chương trình các môn học mới; một mặt thực hiện tốt hơn nữa chương trình giáo dục hướng nghiệp đối với những lớp còn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

b) Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện và nhân rộng các mô hình thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng đã có (giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường phổ thông, giáo dục nhà trường gắn với sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, giáo dục STEM). Đồng thời, xây dựng chỉ tiêu triển khai

việc xây dựng được một số mô hình thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phù hợp với bối cảnh của địa phương để từ đó nhân rộng ra các nhà trường.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh, nhất là trong việc cung cấp thông tin thường xuyên, kịp thời về nhu cầu lao động, thị trường lao động của địa phương và trong cả nước cho các cơ sở giáo dục, theo dõi học sinh ra trường, hỗ trợ khởi nghiệp.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học tương xứng với các mục tiêu và giải pháp:

a) Phấn đấu đến năm 2025, tất cả các cơ sở giáo dục đều có bộ phận kiêm nhiệm quản lý; tất cả giáo viên kiêm nhiệm được đào tạo, bồi dưỡng về giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

b) Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp theo từng cấp học.

c) Huy động đông đảo lực lượng chuyên gia, các nhà quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nhân,... tham gia làm công tác tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

4. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông:

a) Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, tài chính;... cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

b) Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp, giáo dục STEM ở trường phổ thông và các trung tâm GDTX-HN tỉnh, trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện.

c) Trang bị đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, giáo dục hướng nghiệp cho các mô hình thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

5. Hoàn thiện văn bản về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông:

Hoàn thiện cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học liên thông giữa các trình độ đào tạo, lên các cấp học cao hơn, học sinh đi học nghề; hỗ trợ kinh phí cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh nghèo, học sinh thuộc diện chính sách, học sinh sau tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN theo quy định.

6. Xây dựng các giải pháp huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông:

a) Tăng cường sự tham gia của các cơ sở GDNN, doanh nghiệp trong giáo dục hướng nghiệp.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở GDNN, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm khai thác cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

c) Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, trong và ngoài nước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

7. Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông:

a) Bố trí, sắp xếp đủ các bộ phận kiêm nhiệm quản lý, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh tại các cấp quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Xây dựng hệ thống thông tin về giáo dục hướng nghiệp, về tuyển sinh, tuyển dụng công khai, đầy đủ thông tin và kịp thời.

c) Thường xuyên theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trên toàn tỉnh.

III. KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2021-2025:

1. Kinh phí thực hiện:

a) Nguồn kinh phí:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch chi từ kinh phí chi thường xuyên hàng năm do ngân sách nhà nước cấp theo dự toán hàng năm; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, Đề án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục; huy động các nguồn lực hỗ trợ của các cá nhân và tổ chức, các doanh nghiệp trong tỉnh và trong cả nước để các hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

b) Nguồn ngân sách nhà nước được chi cho các hoạt động:

- Xây dựng trang thông tin về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên hệ thống thông tin quản lý của ngành giáo dục và đào tạo.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tập huấn giáo viên về dạy học tích hợp GDHN, giáo dục STEM.

- Hỗ trợ thiết bị dạy học phục vụ GDHN, giáo dục STEM cho một số trường trung học, trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, trung tâm GDNN cấp huyện được lựa chọn thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Thực hiện những hoạt động khác theo nhiệm vụ của Đề án phù hợp quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

2. Lộ trình thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025:

- Tiếp tục hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất tại một số cơ sở giáo dục triển khai thí điểm và tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện GDHN trong trường phổ thông.

- Tiếp tục duy trì và hoàn thiện các hoạt động đã triển khai giai đoạn từ năm 2018-2020.

- Bổ sung, điều chỉnh một số hoạt động (nếu cần thiết) phù hợp với yêu cầu chung, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- Tổng kết Đề án vào cuối năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức và cá nhân có liên quan tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả việc thực hiện Đề án; đề xuất kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) điều chỉnh, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết.

b) Đề xuất cụ thể hóa các nội dung của Đề án giai đoạn 2021-2025 trong các Chương trình, kế hoạch hàng năm của địa phương.

c) Chủ trì triển khai, thực hiện các văn bản quy định tiêu chí đánh giá việc thực hiện giáo dục hướng nghiệp trong cơ sở giáo dục phổ thông; tiêu chuẩn người làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp trong trường phổ thông; tiêu chuẩn, tiêu chí kỹ thuật về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ GDHN trong trường phổ thông; cơ chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục phổ thông với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong định hướng nghề nghiệp và huy động nguồn lực cho GDHN và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

d) Rà soát, đề xuất, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học liên thông giữa các trình độ đào tạo, lên các cấp học cao hơn.

đ) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông phối hợp với cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

a) Tiếp tục chủ trì rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích học sinh đi học nghề; triển khai chính sách hỗ trợ kinh phí cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh nghèo, học sinh thuộc diện chính sách và những

cơ sở đào tạo học sinh sau trung học cơ sở vào học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

b) Cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, thông tin tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tỷ lệ học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp có việc làm; thông tin về nhu cầu việc làm, thị trường lao động theo định kỳ (hàng năm).

c) Chỉ đạo cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương phối hợp với ngành giáo dục triển khai các hoạt động GDHN và ĐHPLHS trung học.

d) Phối hợp với Sở GDĐT trong việc triển khai, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án để tổng hợp, báo cáo Bộ GDĐT, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh kịp thời.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển để tiếp tục thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để tiếp tục thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách đối với giáo viên kiêm nhiệm làm công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông.

6. Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội liên quan đến hướng nghiệp cho học sinh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn, tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án; định kỳ sơ kết (cuối mỗi năm học), tổng kết (theo yêu cầu), báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT, UBND tỉnh.

b) Có các giải pháp để huy động và bố trí nguồn lực cho thực hiện Đề án. Bảo đảm bố trí ngân sách theo quy định hiện hành để triển khai các nhiệm vụ tại địa phương.

c) Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trên địa bàn;

d) Biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân khác tham gia tích cực, hiệu quả vào giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện và các tổ chức xã hội tỉnh:

a) Giám sát, phản biện, tham vấn, kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước trong công tác hướng nghiệp ở trường phổ thông.

b) Xây dựng chương trình và kế hoạch động viên nhân dân tham gia tích cực, hiệu quả vào giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh - theo chức năng và nhiệm vụ được giao - chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện, định kỳ báo cáo (vào cuối mỗi năm học) về UBND tỉnh thông qua Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT, UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần điều chỉnh cho phù hợp, yêu cầu các đơn vị phản hồi bằng văn bản về Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên